

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 140/2020/TLST – HN&GD, ngày 05 tháng 6 năm 2020, giữa:

**Nguyên đơn: Bà Trương Thị S, sinh năm 1966**

ĐKNKTT: Xóm Đèo Nứa, xã Phúc Thuận, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

**Bị đơn: Ông Lãng Văn T, sinh năm 1965**

ĐKNKTT: TDP Sơn Trung, phường Bắc Sơn, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 147, khoản 1, 2 Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2020;

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19/6/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trương Thị S và ông Lãng Văn T**

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Trương Thị S và ông Lãng Văn T xác định tình cảm vợ chồng không còn. Đồng nhất trí thỏa thuận thuận tình ly hôn.

2.2. *Về con chung:* Đồng đã trưởng thành, không đặt ra việc giải quyết

2.3. *Về tài sản chung:* Bà Trương Thị S và ông Lãng Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. *Khoản nợ chung, khoản cho vay chung:* Bà Trương Thị S và ông Lãng Văn T xác định không có nợ chung, không đặt ra việc giải quyết.

2.5. *Về án phí:* Bà Trương Thị S và ông Lãng Văn T thỏa thuận: bà S tự nguyện nhận nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng). Bà S được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số 0004770 ngày 05/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên. Bà S được trả lại 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND thị xã Phổ Yên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- THADS thị xã Phổ Yên;
- UBND xã Phúc Thuận TX Phổ Yên (nơi ĐKKH);
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thu Hà**